

**HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC**

NGHỊ ĐỊNH:

**THÔNG CÁO**

của Hội đồng Nhà nước.

Ngày 26 tháng 5 năm 1987, Hội đồng Nhà nước đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Trường-Chinh.

Tham dự phiên họp có Chủ tịch Hội đồng dân tộc Hoàng Trường Minh.

1. Hội đồng Nhà nước đã nghe Hội đồng bầu cử Trung ương báo cáo kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII.

2. Hội đồng Nhà nước đã nghe Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp báo cáo kiểm điểm việc thi hành Luật tổ chức Tòa án nhân dân và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân từ năm 1981 đến nay.

3. Hội đồng Nhà nước đã nghe báo cáo về việc đón tiếp Đoàn đại biểu Quốc hội nước Cộng hòa nhân dân xã hội chủ nghĩa An-ba-ni do đồng chí Pê-tơ-rô Đô-đê, Ủy viên Trung ương Đảng Lao động An-ba-ni, Chủ tịch Quốc hội dẫn đầu thăm hữu nghị chính thức nước ta từ ngày 24 đến ngày 29 tháng 4 năm 1987.

4. Hội đồng Nhà nước đã quyết định một số vấn đề về công tác xét xử của Tòa án nhân dân tối cao.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

**NGHỊ ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 80 - HĐBT ngày 27-5-1987 về việc bổ sung Thẻ lệ thanh toán không dùng tiền mặt qua Ngân hàng.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước,

Điều 1. — Thêm vào cuối điều 6 bản Thẻ lệ thanh toán không dùng tiền mặt qua Ngân hàng (ban hành kèm theo Nghị định số 4-CP ngày 7-3-1960 của Hội đồng Chính phủ) một đoạn như sau:

« Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước được quyền sửa đổi, bổ sung các thẻ thức thanh toán quy định trong Thẻ lệ này và quy định thêm các thẻ thức thanh toán mới ».

Điều 2. — Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT

**NGHỊ ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 88-HĐBT ngày 10-6-1987 sửa đổi điều 4 trong Nghị định số 91-HĐBT ngày 4-8-1986 của Hội đồng Bộ trưởng.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước và Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thay thế điều 4 trong Nghị định số 91-HĐBT ngày 4-8-1986 của Hội đồng Bộ trưởng quy định việc chấp hành

09636943

Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft



giá và việc kiểm tra, thanh tra, xử lý những vi phạm kỷ luật Nhà nước về giá bằng điều 4 (mới) như sau:

**Điều 4 (mới).** — Thẩm quyền kiểm tra, thanh tra và xử lý những vi phạm kỷ luật giá:

1. *Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước có quyền:*

— Kiểm tra, thanh tra về giá đối với tất cả các ngành, các cấp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế (quốc doanh, công tư hợp doanh, tập thể và tư nhân) trên phạm vi cả nước.

— Xử lý về mặt kinh tế những đối tượng vi phạm trong các trường hợp Ủy ban Vật giá Nhà nước trực tiếp kiểm tra, thanh tra phát hiện hoặc do các ngành, các cấp phát hiện báo cáo, theo các hình thức ghi tại điểm 2, 3 mục A và tiết g điểm 1, tiết c điểm 2, mục B, điều 3 của Nghị định số 91-HĐBT.

— Kiến nghị với Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xử lý hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý về mặt hành chính những cán bộ vi phạm là lãnh đạo các Bộ, ngành ở Trung ương, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương. Nếu người vi phạm không phải là lãnh đạo các Bộ, ngành ở Trung ương, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương thì kiến nghị với Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp người vi phạm xử lý về mặt hành chính theo các hình thức ghi tại các tiết a, b, c, d, e điểm 1 và tiết a, b điểm 2, mục B, điều 3 của Nghị định số 91-HĐBT. Nếu đối tượng là đơn vị thì kiến nghị với cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị đó xử lý theo các hình thức ghi tại điểm 1 và điểm 4, mục A, điều 3 Nghị định số 91-HĐBT.

— Sửa đổi hoặc bãi bỏ những quy định về giá, những mức giá và những quyết

định xử lý kỷ luật về mặt kinh tế của các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở khi xét thấy không đúng. Trong trường hợp những quyết định nói trên do lãnh đạo các Bộ, ngành ở Trung ương, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương ban hành thì yêu cầu những người ra quyết định sửa đổi hoặc bãi bỏ, nếu yêu cầu đó không được chấp nhận thì kiến nghị Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định.

2. *Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp, thủ trưởng các đơn vị sản xuất, kinh doanh có quyền:*

— Tổ chức kiểm tra, thanh tra kỷ luật giá tất cả các đơn vị, cá nhân thuộc mình quản lý hoạt động trong phạm vi ngành, địa phương mình.

— Xử lý những đối tượng vi phạm thuộc mình quản lý và những đơn vị, cá nhân không thuộc mình quản lý theo các hình thức ghi tại điều 3 của Nghị định số 91-HĐBT.

— Sửa đổi hoặc bãi bỏ những quy định về giá, những mức giá và những quyết định xử lý kỷ luật giá của các đơn vị thuộc mình quản lý khi xét thấy không đúng.

— Đối với những đơn vị, cá nhân không thuộc mình quản lý vi phạm kỷ luật giá, gây thiệt hại cho ngành, địa phương, đơn vị mình thì kiến nghị Ủy ban Vật giá Nhà nước xử lý về mặt kinh tế theo các hình thức ghi ở điểm 2, 3 mục A và tiết g điểm 1, tiết c điểm 2, mục B, điều 3; đồng thời kiến nghị với Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp đối tượng vi phạm xử lý về mặt hành chính theo các hình thức ghi tại điểm 1, 2 mục A và tiết a, b, c, d, e điểm 1, tiết a, b điểm 2 của mục B, điều 3 Nghị định số 91-HĐBT.

**Điều 2.** — Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 3. — Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
VÕ VĂN KIẾT

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 178-CT ngày 27-5-1987 về chế độ giảm thuế và phụ thu đối với hàng nhập khẩu phi mậu dịch.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;*

*Căn cứ Quyết định số 126-CT ngày 10-4-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng;*

Đề khuyến khích người Việt Nam định cư ở nước ngoài gửi ngoại tệ, tư liệu sản xuất hoặc hàng tiêu dùng thiết yếu về nước nhằm giúp đỡ gia đình và góp phần xây dựng đất nước,

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Giảm từ 40% đến 70% so với thuế suất ghi trong biểu thuế hàng

hóa kèm theo Pháp lệnh ngày 26-2-1983 đối với hàng nhập khẩu phi mậu dịch là tư liệu sản xuất dùng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, y tế và nghiên cứu khoa học (kể cả linh kiện và phụ tùng).

— Giảm từ 10% đến 40% so với thuế suất nói trên đối với hàng nhập khẩu phi mậu dịch là nguyên liệu, vật liệu dùng cho sản xuất trong nước.

Bộ Tài chính quy định cụ thể danh mục và tỷ lệ giảm thuế hàng hóa nhập khẩu phi mậu dịch đối với từng mặt hàng.

Điều 2. — Đề điều tiết hàng tiêu dùng nhập khẩu phi mậu dịch, nay quy định một khoản phụ thu. Mức phụ thu được xác định theo nguyên tắc là thuế hàng hóa nhập khẩu phi mậu dịch cộng với phụ thu phải bảo đảm thu nhập thực tế từ một đồng ngoại tệ nhập bằng hàng hóa không được cao hơn một đồng ngoại tệ gửi bằng tiền tính theo tỷ giá kiếu hối đối có chiều cố đối với hàng tiêu dùng thiết yếu.

Căn cứ vào nguyên tắc trên, Bộ Tài chính quy định cụ thể danh mục và mức phụ thu trên thuế đối với từng loại hàng.

Điều 3. — Hàng quý, Bộ Tài chính căn cứ vào sự biến động của thị trường quy định lại danh mục cụ thể, tỷ lệ giảm và mức phụ thu ghi ở điều 1 và điều 2 nói trên.

Điều 4. — Những tổ chức đoàn thể, cơ quan Nhà nước nhận tiền của người nước ngoài mua hàng hóa nói trên đem về giao lại cho thân nhân của họ ở trong nước hoặc bán ra thị trường để lấy lãi đều phải nộp thuế như đối với hàng hóa của tư nhân.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.